

Số: /BC-UBND

Đắk Glei, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

V/v tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Đắk Glei

Kính gửi:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-ĐGS ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giám sát tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 852/UBND-NNTN ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Kế hoạch giám sát tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Các yếu tố tự nhiên và hoạt động sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động đầu tư, xây dựng, dịch vụ, du lịch... tác động của đến công tác bảo vệ môi trường ở địa phương.

Huyện Đắk Glei có 12 đơn vị hành chính, trong đó gồm 11 xã và 1 thị trấn với tổng diện tích tự nhiên toàn huyện là 149.364,50 ha, mật độ dân số bình quân 26,8 người/km². Nằm ở phía Bắc của tỉnh Kon Tum cách trung tâm tỉnh khoảng 120 km. Đắk Glei là huyện miền núi, vùng cao, đất dốc, đồng thời là cửa ngõ của cực Bắc vùng Tây Nguyên.

- Tọa độ địa lý:

+ Vĩ độ Bắc: Từ 14⁰51'40" đến 15⁰25'20".

+ Kinh độ Đông: Từ 107⁰28'00" đến 108⁰10'00".

- Vị trí địa lý:

+ Phía Bắc giáp: Huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam;

+ Phía Nam giáp: Huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum;

+ Phía Đông giáp: Huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum;

+ Phía Tây giáp: Nước CHDCND Lào.

Đắk Glei là một trong những huyện thuộc diện khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 90% dân số.

Về hạ tầng kinh tế - xã hội của huyện đã được đầu tư đồng bộ, đảm bảo kết nối và phát triển kinh tế giữa xã với các địa phương. Huyện Đắk Glei nằm theo đường Hồ Chí Minh có vị trí thuận lợi về giao thông, các tuyến đường liên xã, huyện, tỉnh...

tạo điều kiện giao lưu kinh tế, văn hoá, khoa học với nhiều địa phương khác.

Tài nguyên đất phong phú với nhiều loại đất thích hợp với nhiều loại cây công nghiệp cho thu nhập cao như cà phê, cao su,... Việc khai thác tiềm năng này sẽ góp phần đẩy mạnh tốc độ xoá đói giảm nghèo, định canh định cư cho đồng bào dân tộc và phát triển các loại nông sản hàng hoá, tăng độ che phủ cải tạo môi trường.

Có nhiều loại tài nguyên đáp ứng cho sản xuất vật liệu xây dựng như cát, sỏi, đá và các loại khoáng sản có giá trị kinh tế cao như vàng sa khoáng,...

Trữ lượng nguồn nước lớn đáp ứng cho phát triển sản xuất nông nghiệp và trong sinh hoạt...

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển; các doanh nghiệp, dự án điện gió, khai thác khoáng sản... tập trung đầu tư và duy trì hoạt động hiệu quả. Ngành nông - lâm - thủy sản phát triển theo các định hướng phát triển sản xuất các sản phẩm hàng hóa chủ lực gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp với mục tiêu: Liên kết hoá sản xuất, doanh nghiệp hoá sản phẩm, xã hội hoá đầu tư; ứng dụng nhanh các tiến bộ khoa học công nghệ mới (tạo sự đột phá và bền vững). Tuy nhiên cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng môi trường của huyện như:

- Rác thải từ sinh hoạt, bao ni lông vứt xuống sông, suối hay cống dẫn đến ô nhiễm môi trường nước.

- Trong quá trình trồng trọt, người dân thường sử dụng các loại thuốc trừ sâu, phân bón,... để bảo vệ và gia tăng năng suất cây trồng. Tuy nhiên, trong các loại hóa chất này lại chứa những thành phần độc hại. Chúng đi theo nước tưới, ngấm xuống mạch nước ngầm hoặc chảy ra ao, hồ, sông, suối,.. gây ô nhiễm nguồn nước, đất.

- Mưa lũ cũng là một tác nhân khiến tình trạng ô nhiễm nước lan rộng. Nước do mưa, lũ cuốn rác thải, xác sinh vật, nước cống,... gây ô nhiễm đất, nước.

- Việc sử dụng các loại phương tiện giao thông, các thiết bị gia dụng như máy lạnh, tủ lạnh,... xả không ít khí thải độc hại ra môi trường. Ngoài ra, việc đốt than củi, cũng thải ra CO₂, làm ô nhiễm không khí.

- Phong tục tập quán, thói quen của người dân như chăn thả rông gia súc, gia cầm, đốt rẫy,... cũng ảnh hưởng đến môi trường.

Hiện nay trên địa bàn huyện chưa có khu xử lý rác thải, nước thải đảm bảo yêu cầu. Vì vậy ảnh hưởng không nhỏ đến công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

2. Nguồn nhân lực thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại địa phương, đơn vị và tổ chức có liên quan.

Nhân lực quản lý môi trường ở cấp huyện, xã hiện nay còn thiếu người chuyên trách về môi trường. Đa số cán bộ quản lý môi trường ở cấp xã kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực vì vậy chuyên môn về môi trường cũng như năng lực quản lý còn nhiều hạn chế.

3. Công tác phân công, phân cấp, phối hợp trong quản lý nhà nước để tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường:

Để thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao về công tác quản lý môi trường trên địa bàn huyện. UBND huyện đã ra Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đắk Glei¹. Bên cạnh đó, trong quá trình xây dựng các văn bản, kế hoạch triển khai công tác bảo vệ môi trường Ủy ban nhân dân huyện đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đoàn thể xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp triển khai các hoạt động góp phần bảo vệ tài nguyên, môi trường².

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường.

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường.

UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn, địa phương phối hợp với các ngành, đoàn thể tích cực đẩy mạnh các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về bảo vệ môi trường. Trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường, Luật Bảo vệ môi trường; Các nguy cơ và các hiểm họa tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người; trách nhiệm của mọi người trong việc bảo vệ môi trường.

Cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, UBND huyện đã chỉ đạo cho UBND các xã, thị trấn đưa nhiệm vụ bảo vệ môi trường làm tiêu chí đánh giá, bình xét, công nhận các danh hiệu gia đình, khu dân cư văn hóa; giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường ở khu dân cư.

Tuy nhiên, trên địa bàn huyện dân cư sống xa trung tâm, đời sống nhân dân còn khó khăn, phong tục tập quán lạc hậu, nhiều thói quen, tập quán sinh hoạt, thói quen canh tác ảnh hưởng lớn đến môi trường như chăn thả gia súc, đốt rẫy... nên công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường với những đối tượng này gặp rất nhiều khó khăn.

1.2. Công tác xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản về bảo vệ môi trường.

Trong thời gian qua, UBND huyện đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo về quản lý, bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành cấp trên, UBND huyện đã ban hành văn

¹ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND huyện Đắk Glei về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đắk Glei.

² Chương trình số 01/CTPH-PTNMT-LĐLĐ ngày 20/11/2018 chương trình phối hợp giữa phòng tài nguyên và Môi trường và Liên đoàn lao động huyện Đắk Glei góp phần bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu và xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam, giai đoạn 2018-2023; Kế hoạch số 21-KH/ĐTN-PTNMT ngày 26/5/2020 giữa Huyện đoàn và Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai các hoạt động tuổi trẻ tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2020.

bản³ và chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành các văn bản chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện kịp thời và có hiệu quả về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện⁴. Qua đó, các hoạt động về công tác bảo vệ môi trường đã từng bước nâng cao.

Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã thành lập các tổ tự quản về môi trường, nước sinh hoạt tại các thôn, đồng thời ban hành Quyết định về quy chế hoạt động của Tổ tự quản về môi trường trên địa bàn thôn, xã.

1.3. Việc phân bổ và thực hiện kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để bảo vệ môi trường tại các địa phương, đơn vị theo quy định pháp luật.

Hàng năm, để triển khai công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện, UBND huyện đã phân bổ dự toán chi sự nghiệp môi trường từ nguồn cân đối ngân sách địa phương (sau khi đã tính trừ tiết kiệm 10%) theo các năm như sau: Năm 2022 là 4.837 triệu đồng; năm 2023: 4.765 triệu đồng; năm 2024: 3.170 triệu đồng.

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

2. Công tác đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, đăng ký môi trường.

2.1. Đánh giá tác động môi trường:

Là thành viên của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cấp tỉnh đối với các dự án thuộc huyện. Từ năm 2022 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện tham gia thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cấp tỉnh đối với 07

³ Công văn số 429/CV-UBND ngày 15/03/2022 về việc triển khai "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Glei; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 24/03/2022 về việc Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ trái đất năm 2022 trên địa bàn huyện Đăk Glei; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 31/05/2022 về việc tổ chức các hoạt động của Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới và Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học năm 2022; Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 16/9/2022 của UBND huyện về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2022; Công văn số 525/CV-UBND ngày 29/03/2022 Về việc thực hiện công tác thu gom, quản lý và xử lý chất thải y tế do dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện theo hướng dẫn số 688/STNMT-MT; Công văn số 1962/UBND-TNMT ngày 10/10/2022 của UBND huyện về việc thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí; Công văn số 370/CV-UBND ngày 07/03/2022 của UBND huyện về việc tăng cường công tác bảo vệ môi trường; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày nước thế giới, Ngày khí tượng thế giới, Chiến dịch giờ trái đất năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Glei; Kế hoạch 128/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND huyện tổ chức Lễ phát động tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ năm 2023 kết hợp hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới 5/6 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND huyện tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2023; Công văn số 2133/UBND-TNMT ngày 06/10/2023 của UBND huyện về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường đối với các cơ sở thu mua, nhà máy chế biến, chủ phương tiện vận chuyển mù cao su trên địa bàn huyện; Công văn 234/UBND-TNMT ngày 01/02/2024 của UBND huyện tăng cường công tác kiểm soát, giám sát chặt chẽ các nguồn thải và bảo đảm vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024; Công văn số 27/UBND-TNMT ngày 05/01/2024 của UBND huyện Về việc tiếp tục tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

⁴ Công văn số 173/TNMT-CV ngày 14/12/2022 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; Công văn số 03/TNMT-CV ngày 13/01/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ; Công văn số 27/TNMT-CV ngày 28/2/2023 về việc hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí, chỉ tiêu thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2015; Công văn số 29/TNMT-CV ngày 28/2/2013 về việc hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí thôn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện; Công văn số 117/CV-TNMT ngày 26/6/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung về tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Công văn 36/CV-PTN&MT ngày 26/02/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường gửi các cơ sở kinh doanh trên địa bàn huyện đề nghị lập thủ tục cấp giấy phép môi trường;

Dự án trên địa bàn và các xã (nơi có dự án) đã thực hiện tham vấn ý kiến cộng đồng đối với 07 dự án⁵.

2.2. Việc cấp giấy phép môi trường:

- Tổng số giấy phép đã cấp: Năm 2023 cấp 01 giấy phép môi trường (Cơ sở khai thác khoáng sản Trần Đình Trọng).

- Số giấy phép thu hồi (*số giấy phép/lĩnh vực*): Không

- Việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến thu phí thẩm định cấp giấy phép môi trường: Thực hiện theo Nghị quyết 80/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2.3. Đăng ký môi trường:

Đến nay trên địa bàn huyện đã tiếp nhận 01 hồ sơ đăng ký môi trường.

Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện đã cấp 01 giấy phép môi trường (Cơ sở khai thác khoáng sản Trần Đình Trọng) và UBND xã đã tiếp nhận 01 hồ sơ đăng ký môi trường (công trình: Bố trí ổn định dân di cư tự do Đăk Long, Đăk Nhoong, Đăk Plô). Một số cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã đi vào hoạt động trước ngày 01/01/2022 thì phải có giấy phép môi trường trong thời hạn 36 tháng (*kể từ ngày 01/01/2022*). Đối với các cơ sở khác, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành văn bản đề nghị các cơ sở lập thủ tục cấp phép môi trường theo quy định⁶. Do đó, hiện nay các cơ sở đang thực hiện hồ sơ thủ tục cấp phép môi trường theo quy định và một số công trình dự án trên địa bàn cũng đang thực hiện các thủ tục môi trường theo mức đầu tư của dự án.

3. Việc kiểm soát nguồn ô nhiễm; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Để kiểm soát nguồn ô nhiễm; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện đã tổ chức 04 đợt kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh, dự án hoạt động có khả năng gây ô nhiễm trên địa bàn huyện.

⁵ Dự án: Thủy điện Đăk Pek; dự án: Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Ngọc Linh; Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Xốp, huyện Đăk Glei; dự án: Khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng huyện Đăk Glei; dự án: Khai thác, chế biến khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thuộc Làng La Lua, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum; dự án đầu tư: Thủy điện Đăk Mi 1B; Dự án: Thủy điện Đăk Krin;

⁶ Công văn số 36/CV-PTN&MT ngày 26/2/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị lập thủ tục cấp giấy phép môi trường; Công văn 801/UBND-TNMT ngày 15/04/2024 của UBND huyện về việc tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở chăn nuôi heo, khu giết mổ động vật tập trung trên địa bàn huyện.

4. Bảo vệ môi trường trong việc thực hiện các dự án đầu tư, thăm dò, khai thác và chế biến tài nguyên, khoáng sản, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý chất thải.

4.1. Bảo vệ môi trường trong việc thực hiện các dự án đầu tư.

Đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện từ năm 2022 đến nay phải có đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường: Cụ thể như sau: 04 dự án thực hiện đánh giá tác động môi trường⁷; 05 dự án thực hiện cấp giấy phép môi trường⁸ và UBND xã đã tiếp nhận 01 hồ sơ đăng ký môi trường công trình: Bố trí ổn định dân cư tự do Đắk Long, Đắk Nhoong, Đắk Plô. Và một số khác không thuộc đối tượng thực hiện.

- Việc ký quỹ bảo vệ môi trường, nộp phí bảo vệ môi trường, phục hồi môi trường: thực hiện theo quy định⁹.

- Việc thông kê nguồn thải, đánh giá mức độ gây ô nhiễm môi trường của các dự án đầu tư, xây dựng: Phòng Tài nguyên và Môi trường là thành viên Hội đồng thẩm định huyện Đắk Glei về việc lấy ý kiến chủ trương đầu tư dự án. Trong quá trình cho ý kiến chủ trương đầu tư phòng cũng đã cho ý kiến (Trực tiếp tại cuộc họp hoặc bằng Văn bản¹⁰) đối với các dự án về thủ tục môi trường. Qua đó Chủ đầu tư sẽ thực hiện đánh giá tác động môi trường, cấp phép môi trường, đăng ký môi trường phù hợp với quy mô, công trình dự án. Từ đó, thông kê nguồn thải, đánh giá mức độ gây ô nhiễm môi trường của các dự án đầu tư, xây dựng và có biện pháp, kế hoạch thực hiện giảm thiểu tác động đến môi trường trong khu vực dự án cũng như khu vực xung quanh.

- Tác động đến đa dạng sinh học, di sản thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa và yếu tố nhạy cảm khác; tác động do giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư: Các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện cơ bản không làm ảnh hưởng đến đa dạng sinh học, di sản thiên nhiên các công trình văn hóa, lịch sử; di sản thiên nhiên.

Hiện nay trên địa bàn huyện chưa bố trí được bãi thải tập trung của huyện vì vậy việc xử lý rác thải trong xây dựng chưa được xử lý đảm bảo.

4.2. Bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Trên địa bàn huyện hiện nay có 03 cơ sở đang hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường¹¹. Ngoài ra, Trung tâm Y tế huyện và 01

⁷ Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND-UBND xã Ngọc Linh; Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tập trung và tại chỗ xã Xốp, huyện Đắk Glei; Dự án đường từ Trung tâm thị trấn Đắk Glei đến Trung tâm xã Xốp huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

⁸ Bãi xử lý rác thải huyện Đắk Glei tại thôn Đắk Tung; Thủy điện Đắk Krin; Thủy điện Đắk Mi 1B; Thủy điện Đắk Pek; Trong đó 01 dự án đã được cấp giấy phép môi trường là: Bãi xử lý rác thải huyện Đắk Glei tại thôn Đắk Tung; Dự án: Nhà làm việc khối Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã gửi hồ sơ trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phê duyệt và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo Giấy phép môi trường số 227/GPMT-UBND ngày 23/4/2024 và 03 dự án đang thực hiện các thủ tục cấp phép môi trường là: Thủy điện Đắk Krin; Thủy điện Đắk Mi 1B; Thủy điện Đắk Pek;

⁹ Dự án: Bãi xử lý rác thải có kinh phí để phục hồi môi trường: 220.005.654 đồng. Mỗi lần ký quỹ hằng năm: 36.667.609 đồng trong vòng 6 năm, tính từ thời điểm dự án đi vào hoạt động.

¹⁰ Công văn số 105/CV-PTN&MT ngày 08/05/2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường Về việc tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án Trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND - UBND thị trấn Đắk Glei (giải trình sau khi họp HĐTĐ lần 1)

¹¹ 01 nhà máy chế biến tinh bột sắn, 01 Bãi rác trung tâm huyện; 01 cơ sở giết mổ tập trung.

phòng khám khu vực, 11 Trạm Y tế; và 9 điểm mỏ hoạt động khai thác đá, cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường,... cũng là các nơi tiềm ẩn nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí.

- Việc phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo mức độ ô nhiễm môi trường; kết quả công bố trên phương tiện thông tin, truyền thông; kế hoạch di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, gây ô nhiễm môi trường kéo dài: Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng¹².

Việc xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải; khu tập kết, xử lý chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh tại khu vực trung tâm thị trấn và xã Đăk Pek chất thải rắn sinh hoạt đã hợp đồng với Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị để xử lý, còn những khu vực chưa có đơn vị thu gom rác thải thì đơn vị thu gom, xử lý. Nước thải sinh hoạt các cơ sở hầu hết xây dựng bể tự hoại, hoặc hầm rút để xử lý nước thải sinh hoạt.

Chất thải nguy hại: Chất thải nguy hại y tế có nguy cơ lây nhiễm tại các Trạm Y tế được thu gom định kỳ tập trung tại Trung tâm Y tế huyện và ký hợp đồng với Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi thu gom và xử lý. Chất thải nguy hại phát sinh từ các nhà máy trên địa bàn được đăng ký chủ nguồn thải, thu gom, quản lý và xử lý theo quy định.

4.3. Bảo vệ môi trường trong hoạt động thăm dò, khai thác và chế biến tài nguyên, khoáng sản

Trên địa bàn huyện được UBND tỉnh Kon Tum cấp giấy phép 13 điểm mỏ thăm dò, khai thác khoáng sản (trong đó: 09 điểm mỏ¹³ cấp giấy phép khai thác khoáng sản và 03 điểm mỏ¹⁴ cấp giấy phép thăm dò hoạt động khoáng sản).

- Việc thực hiện các quy định về ký quỹ bảo vệ môi trường; nộp phí bảo vệ môi trường, phục hồi môi trường,... của các đơn vị, doanh nghiệp trong hoạt động khoáng sản: Các doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản luôn tuân thủ chấp hành việc thực hiện các quy định về ký quỹ bảo vệ môi trường; nộp phí bảo vệ môi trường, phục hồi môi trường theo quy định tại khoản 1 Điều 137 Luật Bảo vệ môi trường 2020, ký quỹ bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm các tổ chức, cá nhân chịu

¹² Bãi rác tập trung huyện được đầu tư năm 2009 tại thôn Đông Lốc xã Đăk Man, huyện Đăk Gle. Hồ rác tập trung được thiết kế rộng 1.860m². Hồ chôn rác thải được thiết kế có lớp bạt nilon chống thấm, được xây kè đá học và đưa vào khai thác vận hành từ Quý III năm 2009. Bãi rác được nâng cấp và mở rộng năm 2012 với khối lượng chứa rác là 10.800 m³. Bãi rác này, Chính phủ đưa vào danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng từ năm 2013 và cần xử lý (tại Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ). Hiện nay UBND huyện đang xây dựng Bãi rác mới tại thôn Đăk Tung. Sau khi bãi rác mới được xây dựng và đi vào hoạt động UBND huyện sẽ thực hiện đóng cửa bãi rác cũ theo lộ trình xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

¹³ Xã Đăk Môn: Công ty TNHH MTV Long Thịnh Lộc (cát), Hộ kinh doanh Trần Đình Trọng (cát); xã Đăk Kroong: Công ty TNHH MTV Đặng Phát Kon Tum (cát), Công ty TNHH MTV Hưng Long (cát), Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa (cát). Thị trấn Đăk Gle: Công ty Xí nghiệp xây dựng Đức Tiến (cát), Công ty TNHH MTV Thạch Anh Sa (đá), Công ty TNHH MTV Quốc Thiện Kon Tum (cát); xã Đăk Man: Công ty Xí nghiệp xây dựng Đức Tiến (đá).

¹⁴ Xã Đăk Choong: Công ty TNHH MTV Đồng Lợi KT (đá); Công ty TNHH MTV Quang Ngọc Kon Tum (cát); Công ty TNHH MTV Đồng Lợi KT (đá ốp lát);

trách nhiệm phục hồi môi trường, xử lý rủi ro, nguy cơ ô nhiễm môi trường phát sinh từ hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 137 Luật Bảo vệ môi trường 2020.

- Việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đối với khoáng sản chưa khai thác theo quy định luôn được UBND huyện quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường đối với khoáng sản chưa khai thác¹⁵.

- Công tác phối hợp giữa các địa phương, đơn vị trong xử lý ô nhiễm môi trường đối với khu vực hoạt động khai thác khoáng sản giáp ranh với địa phương khác: Hoạt động khai thác cát, sỏi thường ở các khu vực giáp ranh địa giới hành chính của hai huyện Đăk Glei và huyện Ngọc Hồi đã có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các địa phương liên quan trong công tác quản lý, ngăn chặn hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép.

4.4. Quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại

4.4.1. Quản lý chất thải rắn sinh hoạt

- Các nguồn phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện chủ yếu từ các hoạt động sinh hoạt hàng ngày các hộ dân sinh sống ở địa phương và các cơ quan đơn vị, trường học, bệnh viện trên địa bàn; Tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn đô thị và nông thôn khoảng 15.467 tấn/năm. Khối lượng được thu gom, vận chuyển, xử lý khoảng: 11.500 tấn/năm.

+ Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế: 3.000 tấn/năm

+ Chất thải thực phẩm: 9.000 tấn/năm.

+ Chất thải rắn sinh hoạt khác: 3.467 tấn/năm.

Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị thực hiện nhiệm vụ thu gom rác thải sinh hoạt tại khu vực Trung tâm thị trấn Đăk Glei và xã Đăk Pék. Chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại sơ bộ, thành phần chủ yếu là rác thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình sinh hoạt, hoạt động sản xuất của con người, rác phát sinh từ các hộ gia đình, khu công cộng.

Đối với các khu vực còn lại thì người dân tự thu gom và xử lý tại gia đình hoặc tại các bể chứa chất thải rắn do UBND các xã xây dựng.

- Công tác phân loại rác tại nguồn: Hiện nay trên địa bàn huyện thực hiện việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn chỉ mới dừng lại ở bước tuyên truyền vận động nhân dân qua các đợt sinh hoạt thôn. Tuy nhiên, việc xử lý rác thải thành phân

¹⁵ + Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến thôn/bản/xóm; vận động nhân dân địa phương không khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép; thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn;

+ Phát hiện và thực hiện các giải pháp ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép ngay sau khi phát hiện; trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo;

+ Định kỳ 6 tháng báo cáo tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

+ Để bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và thực hiện thăm dò, khai thác khoáng sản trong khu vực được phép hoạt động, tổ chức, cá nhân cấm mốc các điểm khép góc khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản theo tọa độ ghi trong Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản.

bón hữu cơ chưa thể triển khai rộng khắp trên địa bàn huyện, chỉ một bộ phận người dân làm nông nghiệp tận dụng phân gia súc, gia cầm xây dựng các bể biogas để tạo ra năng lượng và làm phân bón cho cây trồng; rác thải sau thu hoạch cây trồng làm thức ăn gia súc, phân bón; còn đối với các hộ không làm nông đa phần chưa có biện pháp xử lý rác thải hữu cơ để làm phân bón. Bên cạnh đó, trên địa bàn huyện chưa có Bãi xử lý rác thải đảm bảo theo quy định nên việc xử lý chất thải rắn vẫn xử lý tập trung mà chưa được phân loại.

- Tổng số cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn: Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt.

- Tổng nguồn thu từ hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, UBND huyện giao Phòng Kinh tế - Hạ tầng hợp đồng dịch vụ với Trung tâm Môi trường và dịch vụ đô thị. Phí vệ sinh môi trường thu được là 429 triệu đồng, nguồn thu được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Việc bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho công tác xử lý, cải tạo môi trường bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt tập trung và bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt tự phát trên địa bàn: Hiện nay UBND huyện đã bố trí kinh phí để xây dựng mới Bãi xử lý rác thải của huyện tại thôn Đăk Tung, Thị trấn Đăk Glei, Dự án có tổng mức đầu tư 14.950.000.000 đồng, tổng số vốn đã được bố trí: 6,9 tỷ đồng¹⁶.

+ Việc ban hành quy định, cơ chế chính sách và giá dịch vụ cụ thể đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt; các hình thức lựa chọn cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt của UBND các cấp: Giá dịch vụ đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt được quy định theo Quyết định 844/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của UBND tỉnh Kon Tum về phê duyệt phương án giá và mức thu phí các dịch vụ trên địa bàn huyện Đăk Glei. Hình thức lựa chọn cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Theo hình thức đặt hàng.

+ Quy hoạch, bố trí quỹ đất cho khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và xây dựng, vận hành khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn: UBND huyện đã quy hoạch bố trí quỹ đất cho khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt của huyện và tại các xã.

4.4.2. Quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường: Do đặc thù của huyện chủ yếu là sản xuất nông nghiệp chưa có nhiều cơ sở sản xuất công nghiệp, chưa có khu/cụm công nghiệp, làng nghề sản xuất. Vì vậy nguồn phát sinh chất thải rắn công nghiệp chủ yếu từ các hoạt động của nhà máy, hoạt động khai thác khoáng sản. Tổng lượng phát sinh trên địa bàn khoảng 3.000 tấn/năm.

4.4.3. Quản lý chất thải nguy hại

Về chất thải y tế: Trên địa bàn huyện chất thải rắn y tế phát 2.5 tấn/năm. Khối lượng chất thải phát sinh này Trung tâm Y tế đã hợp đồng với Cụm xử lý chất thải y tế nguy hại Ngọc Hồi thuộc Bệnh viện đa khoa Ngọc Hồi xử lý theo quy định.

Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh trên địa bàn khoảng 5 tấn/năm. Lượng chất thải này chủ yếu phát sinh từ các nhà máy trên địa bàn được đăng ký chủ nguồn thải, thu gom, quản lý và xử lý theo quy định. Chất thải nguy hại phát sinh từ quá

¹⁶ năm 2022: 2,7 tỷ; năm 2023: 2,7 tỷ; năm 2024: 1,5 tỷ

trình sản xuất nông nghiệp như vỏ đựng thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ... một phần được thu gom tại các bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật được lắp đặt tại các xã, thị trấn;

- Số cơ sở xử lý chất thải nguy hại, các khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn: không có.

4.5. Việc triển khai đầu tư các dự án xử lý chất thải, rác thải

Trên địa bàn huyện đang triển khai dự án Bãi xử lý rác thải huyện Đắk Glei tại thôn Đắk Tung, dự án được UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường số 232/GPMT-UBND ngày 18/5/2023.

Tiến độ thực hiện: Đến nay mới thi công được khoảng 50% khối lượng.

4.6. Trách nhiệm của các chính quyền các cấp và cơ quan chức năng, người đứng đầu đối với công tác bảo vệ môi trường, việc phân công, phân cấp, phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường trong cộng đồng; Thông tin về môi trường, báo cáo môi trường theo quy định của pháp luật;

Bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo phân cấp ngân sách hiện hành; thống kê, theo dõi và công bố các nguồn chi cho bảo vệ môi trường theo quy định.

Trong quá trình triển khai dự án, UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp tốt với chính quyền địa phương, chủ đầu tư thường xuyên kiểm tra nhắc nhở đơn vị thi công dự án thực hiện biện pháp đảm bảo môi trường trong khu vực dự án.

(Có phụ lục số 2, 3, 4, 5, 6, 7 kèm theo)

5. Quan trắc môi trường

Hằng năm UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp Trung tâm quan trắc tài nguyên và Môi trường tỉnh thực hiện quan trắc môi trường trên địa bàn huyện.

(Có phụ lục số 8 kèm theo)

6. Nguồn lực bảo vệ môi trường

Trên địa bàn huyện tình hình thu phí bảo vệ môi trường từ năm 2022 đến 29/2/2024 tổng thu là 2.203 triệu đồng. Trong đó, năm 2022 thu được là 658 triệu đồng, năm 2023: 1.485 triệu đồng, tính từ 01/01/2024 đến 29/2/2024 thu được là 60 triệu đồng.

Phân bổ dự toán chi sự nghiệp môi trường từ nguồn cân đối ngân sách địa phương (sau khi đã tính trừ tiết kiệm 10%) theo các năm như sau: Năm 2022 là 4.837 triệu đồng; năm 2023: 4.765 triệu đồng; năm 2024: 3.170 triệu đồng.

Phí vệ sinh môi trường tổng thu được là 429 triệu đồng. Cụ thể: năm 2022 là 175 triệu đồng; năm 2023 là 211 triệu đồng; đến 29/2/2024 thu được 43 triệu đồng.

(Có phụ lục số 9 kèm theo)

7. Công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

Từ năm 2022 đến nay, UBND huyện chưa tiến hành cuộc thanh tra về công tác bảo vệ môi trường.

Về công tác kiểm tra. Hàng năm, UBND huyện tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ về lĩnh vực môi trường đối với các cơ sở được xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường. Qua kiểm tra đã tuyên truyền, nhắc nhở đối tượng kiểm tra thực hiện các quy định pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

Năm 2022, tiến hành thực hiện 02 cuộc kiểm tra:

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2022¹⁷.

+ Kiểm tra¹⁸ khoáng sản trong đó lồng ghép kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Năm 2023, tiến hành thực hiện 02 cuộc kiểm tra:

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2023⁽¹⁹⁾.

- 01 đợt kiểm tra²⁰ khoáng sản trong đó lồng ghép kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

- Qua kiểm tra đã vận động, nhắc nhở các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân tuân thủ các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường và trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện còn chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn theo đơn kiến nghị của cử tri.

(Có phụ lục số 10, 11 kèm theo)

8. Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tội phạm trong lĩnh vực BVMT:

UBND huyện đã xây dựng các Chương trình, Kế hoạch²¹ triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Trong đó, đã

¹⁷ Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 19/10/2022 Kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2022.

¹⁸ Kế hoạch số 182/KH-ĐLN ngày 26/7/2022 của Đoàn kiểm tra liên ngành về kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về lĩnh vực khai thác khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2022

¹⁹ Kế hoạch số 02/KH-TNMT ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc Kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2023.

²⁰ Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 18/8/2023 của UBND huyện về việc kiểm tra chấp hành các quy định của Nhà nước về lĩnh vực khai thác khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác trên địa bàn huyện năm 2023.

²¹ Kế hoạch 46/KH-UBND, ngày 10/3/2023 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 09/02/2024 của UBND huyện Đắk Glei triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2024; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND huyện Đắk Glei triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030;

chú trọng đến việc công khai minh bạch trong công tác bảo vệ môi trường. Quản lý chặt chẽ công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

9. Tình hình tiếp nhận và xử lý đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến bảo vệ môi trường

- Tổng số đơn tiếp nhận: 01 đơn. Trong đó, đơn khiếu nại: 01 (hộ gia đình ông Trần Xuân Ngọc, thôn 14A ý kiến về việc hộ gia đình ông Sơn chăn nuôi heo gây ô nhiễm môi trường); đơn tố cáo: 0 đơn.

- Số đơn đã giải quyết: 01 đơn. Trong đó, đơn tố cáo: 0 đơn; đơn khiếu nại: 01 đơn.

- Số đơn chưa được giải quyết: 0 đơn.

10. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nước về bảo vệ môi trường.

UBND huyện đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nước về bảo vệ môi trường như tuyên truyền phổ biến Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường được tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền trên các loa không dây của xã,...

Thực hiện công khai các thông tin về môi trường như giấy phép môi trường, các cuộc thi tìm hiểu về môi trường... trên trang thông tin điện tử của huyện.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

- Công tác quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện trong những năm qua đã đạt được một số kết quả đáng kể như: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường được triển khai thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, đạt được nhiều kết quả, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cá nhân, hộ gia đình. Một số mô hình, cách làm hay về bảo vệ môi trường được phát huy hiệu quả. Vấn đề môi trường ở một số lĩnh vực được cải thiện rõ nét.

- Được sự chỉ đạo hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, UBND huyện và sự giám sát của HĐND huyện nhất là công tác thu gom rác thải.

- Sự phối hợp công tác tốt của các phòng, ban, ngành có liên quan và các đoàn thể trong việc tổ chức thực hiện giáo dục, truyền thông về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

2. Những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn những tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

- Ý thức về bảo vệ môi trường và thực hiện công tác bảo vệ môi trường của một bộ phận nhân dân chưa cao, tuy đã chuyển biến nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu. Một số hộ dân chưa nêu cao nhận thức, trách nhiệm trong việc tham gia giữ

gìn vệ sinh môi trường tại khu dân cư, vẫn còn tình trạng vứt rác bừa bãi. Một số hộ gia đình trong chăn nuôi còn thả rông, chuồng trại chưa đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Nguồn nhân lực ở 2 cấp (huyện, xã) đã được bố trí. Tuy nhiên, các xã, thị trấn đều phân công cán bộ địa chính phụ trách quản lý môi trường và đa số cán bộ không có chuyên môn về môi trường.

- Việc thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung mới chỉ thực hiện ở khu vực trung tâm thị trấn và xã Đăk Pek, còn đối với những khu vực còn lại người dân tự thu gom và xử lý.

- Bãi rác huyện Đăk Glei mới đang trong bước đầu của quá trình đầu tư xây dựng, tuy nhiên mới chỉ được bố trí nguồn ngân sách tại địa phương chưa được bố trí ngân sách tỉnh, trung ương. Vì vậy hiện Bãi rác huyện Đăk Glei chưa được xây dựng hoàn thiện nên việc xử lý cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (bãi rác trung tâm huyện cũ) chưa thực hiện theo lộ trình đề ra.

- Một số hộ gia đình còn chăn nuôi nhỏ lẻ gây ảnh hưởng đến môi trường sống của các hộ lân cận.

- Một số doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh vẫn còn tình trạng mùi hôi, chất thải xây dựng chưa đổ thải đúng nơi quy định.

- Công tác thu gom, xử lý chất thải nguy hại đối với chai lọ, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng còn gặp nhiều khó khăn.

- Chưa bố trí được bãi thải tập trung để xử lý chất thải trong xây dựng vì vậy việc xử lý rác thải trong xây dựng chưa được đảm bảo.

*** Nguyên nhân của những những tồn tại, hạn chế trên:**

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Về con người: Cán bộ, công chức một số nơi không có chuyên môn về môi trường. Do đó công tác quản lý về bảo vệ môi trường còn gặp nhiều khó khăn.

+ Ý thức về bảo vệ môi trường và thực hiện công tác bảo vệ môi trường của một bộ phận dân cư chưa cao. Vì vậy còn tình trạng vứt rác bừa bãi, các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm chưa đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Một số doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh công nghệ sản xuất còn lạc hậu nên còn phát tán mùi hôi ra môi trường xung quanh.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Hiện nay UBND huyện đang xây dựng Bãi rác mới tại thôn Đăk Tung. Sau khi bãi rác mới được xây dựng và đi vào hoạt động UBND huyện sẽ thực hiện đóng cửa bãi rác cũ theo lộ trình xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Tuy nhiên đến nay mới thi công được khoảng 50% khối lượng (do nguồn vốn Trung ương chưa bố trí nên không thể tiếp tục triển khai thực hiện). Vì vậy việc xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng chưa thực hiện theo lộ trình đề ra.

+ Một số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ cũng đã đầu tư hệ thống hầm rút, Biogas để xử lý chất thải phát sinh, tuy nhiên vẫn không tránh khỏi ảnh hưởng đến các hộ xung quanh.

+ Hiện nay do địa hình khó khăn, đường xá không thuận lợi, mật độ dân cư thưa thớt nên công tác thu gom rác thải sinh hoạt không thể thực hiện trên diện rộng mà chỉ thực hiện tại một số khu vực trung tâm thị trấn Đắk Glei và trung tâm xã Đắk Pek các khu vực còn lại người dân hầu như tự thu gom xử lý.

+ Đối với các xã đã tiến hành xây dựng bể thu gom bao gói, thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Tuy nhiên địa hình khu vực khó khăn, chi phí thực hiện thu gom và xử lý chất thải nguy hại cao, do đó việc thu gom, xử lý chất thải nguy hại gặp khó khăn.

3. Giải pháp về bảo vệ môi trường thời gian tới.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức và người dân trên địa bàn huyện, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường. Thường xuyên đôn đốc, giám sát các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án, đề án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai; Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân về nguy cơ của biến đổi khí hậu và những biện pháp thích ứng, giảm nhẹ thiên tai.

- Chú trọng công tác giám sát và thẩm định các Giấy phép môi trường, đăng ký môi trường theo các quy định hiện hành.

- Vận động nhân dân không chăn thả gia súc trong khu vực dân cư, không xả nước thải gia súc trực tiếp ra môi trường.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; Tăng cường kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề nổi cộm, kiểm tra việc chấp hành sau kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm, dứt điểm các sai phạm, đảm bảo sự nghiêm minh trong thi hành pháp luật; qua kiểm tra đề xuất được các biện pháp để quản lý có hiệu quả việc khai thác sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường. Thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra đối với những cơ sở sản xuất, kinh doanh, khai thác khoáng sản, nhà máy chế biến tinh bột sắn,...đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm đối với trường hợp vi phạm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường:

+ Tuyên truyền, hạn chế việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, nghiêm cấm sử dụng các loại hóa chất độc hại đã được công bố.

+ Phối hợp UBND xã, thị trấn tuyên truyền công tác bảo vệ giữ gìn vệ sinh môi trường đối với chăn nuôi hộ gia đình.

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật trong lĩnh vực quản lý bảo vệ môi trường, quản lý bảo vệ rừng; vận động các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động giữ gìn, bảo vệ môi trường sống trong sạch, lành mạnh.

+ Xây dựng các mô hình xử lý rác thải thành phân bón hữu cơ và nhân rộng các mô hình trên địa bàn huyện.

+ Bố trí bãi thải tập trung của huyện.

V. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị Đoàn giám sát HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh đề nghị Trung ương bổ sung kinh phí cho UBND huyện Đắk Glei để xây dựng hoàn thiện Bãi rác trung tâm huyện tại thôn Đắk Tung.

Đề nghị Đoàn giám sát HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh quan tâm thường xuyên tổ chức mở các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác bảo vệ môi trường cho cán bộ, chuyên môn cấp huyện, xã.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn. Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei báo Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (đ/b);
- Thường trực HĐND huyện (đ/b);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (t/d);
- Phòng Tài nguyên và Môi trường (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Rơ Châm Định